TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C L** **TỈNH K H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2023/QĐST-HNGĐ	*C L, ngày 27 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 147/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Lê Thị Lệ B - sinh năm: 1969

Địa chỉ: Tổ dân phố Nghĩa Đông, thị trấn Cam Đức, huyện C L, tỉnh K H.

* Bị đơn: Ông Lê Văn C - sinh năm: 1969

Địa chỉ: Tổ dân phố Nghĩa Đông, thị trấn Cam Đức, huyện C L, tỉnh K H.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

- Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Lệ B và ông Lê Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: có 01 con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

b. Về phân chia tài sản chung và nợ chung khi ly hôn: Bà Lê Thị Lệ B và ông Lê Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về án phí: Bà Lê Thị Lệ B tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2022/0002208 ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C L. Hoàn lại cho bà Bình 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh K H;
- VKSND tỉnh K H;
- VKSND huyện C L;
- Chi cục THADS huyện C L;
- UBND thị trấn Cam Đức (GCNKH số 13, ngày 16/4/1991);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Nguyễn Thị Bích Vi